

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023, ngay từ đầu năm UBND thành phố đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng. Kết quả công tác năm 2023 đạt được như sau:

Phần I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

1. Việc triển khai và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra

UBND thành phố quan tâm và chỉ đạo cơ quan Thanh tra thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, Chủ tịch UBND thành phố đã phê duyệt Kế hoạch theo quy định và chỉ đạo thực hiện.

1.1. Công tác thanh tra

Thực hiện thanh tra 03 cuộc/03 đơn vị¹. Kết quả cụ thể: Ban hành Kết luận thanh tra 02 cuộc/02 đơn vị²; Kết thúc thanh tra trực tiếp 01 cuộc/01 đơn vị.

Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: chi sai chế độ, định mức tiêu chuẩn, chi sai niên độ, hạch toán sai mục lục NSNN,... với tổng số tiền phát hiện qua thanh tra là **658,586** triệu đồng (*trong đó: chi sai chế độ, định mức tiêu chuẩn là 7,377 triệu đồng; chi sai niên độ, hạch toán sai mục lục NSNN... là 651,209 triệu đồng*).

1.2. Công tác kiểm tra

Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý trật tự xây dựng đối với 02 địa bàn³; Kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng đối với 02 đơn vị⁴. Ban hành văn bản phê duyệt Kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp năm 2023 sau xử lý chồng chéo, trùng lặp. Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các cuộc kiểm tra

¹ Trường MN Hoa Sữa; Trường TH Hoàng Đồng; Phòng Văn hoá và Thông tin thành phố.

² Kết luận số 1248/KL-UBND ngày 15/5/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn kết luận thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công đối với trường TH Hoàng Đồng; Kết luận số 1414/KL-UBND ngày 29/5/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn kết luận thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công đối với trường MN Hoa Sữa.

³ Phường Tam Thanh, xã Hoàng Đồng.

⁴ Phòng Tư pháp; Ban QLDA ĐTXD thành phố.

đối với doanh nghiệp đảm bảo việc kiểm tra đúng định hướng, kế hoạch đã được phê duyệt, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017. Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với 51 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh⁵.

Chỉ đạo Đội kiểm tra văn hóa liên ngành kiểm tra kiểm tra 06 cơ sở, cửa hàng về kinh doanh lịch block, xuất bản phẩm. Kết quả qua kiểm tra cơ bản các tổ chức, cá nhân, cơ sở chấp hành đúng quy định của Nhà nước về kinh doanh xuất bản phẩm, tuyên truyền nhắc nhở các hộ kinh doanh tiếp tục thực hiện tốt các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - thông tin. Giao phòng VH&TT phối hợp với Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra 12 cơ sở kinh doanh dịch vụ xuất bản, in và phát hành, qua kiểm tra đã tuyên truyền, nhắc nhở yêu cầu các cơ sở thực hiện đúng các quy định về dịch vụ xuất bản, in; thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp với tổng số tiền 2.000.000 đồng.

2. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra

Giao cho Thanh tra thành phố theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Đã thực hiện xong 02 Kết luận (Số 1248/KL-UBND ngày 15/5/2023; số 1414/KL-UBND ngày 29/5/2023). Qua theo dõi, đôn đốc, Kết luận thanh tra đã được thực hiện dứt điểm, đúng thời hạn. Đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước: **7,377** triệu đồng; Yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh khắc phục, ...: **651,209** triệu đồng; yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với **05** cá nhân.

Theo dõi, đôn đốc thực hiện các Kết luận Thanh tra: số 487/KL-BHXXH ngày 21/4/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Lạng Sơn; số 934/KL-KBLS ngày 28/11/2022 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; số 157/KL-SGDĐT ngày 17/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; số 51/KL-STNMT ngày 16/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường; số 1054/KLTTCN-HTQTCT ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp; số 2318/KL-TTCTP ngày 23/11/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ. Qua đó, UBND thành phố đã kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, điều hành đối với đơn vị được thanh tra, kiểm tra cũng như các đơn vị khác góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ và kế hoạch.

Báo cáo công tác thanh tra lĩnh vực dân tộc giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn thành phố; Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ từ 2021 đến hết 6 tháng đầu năm 2023 (*Báo cáo số 645/BC-UBND ngày 17/7/2023*); Báo cáo Kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2023 (Từ 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023) (*Báo cáo số 722/BC-UBND ngày 14/8/2023*); Báo cáo Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về

⁵ Phòng LĐTBXH đã kiểm tra 25 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; Phòng Văn hóa thông tin: Đã kiểm tra 11 doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ lưu trú; Phòng GDĐT kiểm tra 03 cơ sở; Phòng TNMT kiểm tra 12 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp (*Báo cáo số 752/BC-UBND ngày 18/8/2023*); Báo cáo Kết quả thực hiện kết luận các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội năm 2023 (Từ 01/10/2022 đến ngày 30/9/2023) (*Báo cáo số 885/BC-UBND ngày 25/9/2023*); Báo cáo Sơ kết việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2023 - 2030 (*Báo cáo số 992/BC-UBND ngày 04/10/2023*); Báo cáo công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn giai đoạn 01/01/2015 đến 31/12/2022 phục vụ Đoàn thanh tra số 138 Thanh tra tỉnh (*Báo cáo số 935/BC-UBND ngày 09/10/2023*). Báo cáo Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 379/KL-BTNMT ngày 04/02/2016 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Báo cáo số 972/BC-UBND ngày 23/10/2023*).

Cung cấp hồ sơ Đoàn thanh tra đối với UBND xã Quảng Lạc cho Ban Nội chính Tỉnh uỷ. Cung cấp thông tin phục vụ Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 587/QĐ-TTCT ngày 20/10/2023 của Tổng thanh tra Chính phủ về kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTCT ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Tham gia góp ý dự thảo Thông tư quy định việc xây dựng, phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và ban hành Kế hoạch thanh tra. Tham gia góp ý dự thảo Thông tư quy định chế độ thông tin báo cáo ngành Thanh tra.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN

1. Công tác tiếp công dân

Duy trì lịch tiếp công dân theo quy định. UBND thành phố và các phòng, ban, phường, xã đã tổ chức tiếp 1.204 lượt công dân, tăng 209 lượt so với cùng kỳ (1.204/995)⁶. Có 24 lượt đồng người (*công dân bị ảnh hưởng dự án Chính trang đô thị và khu dân cư khối 2, phường Vĩnh Trại; công dân dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh; các hộ dân dự án Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đông I*). Những nội dung công dân đến phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện các Quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật và các đề nghị khác.

Thông báo và giao nhiệm vụ cho các phòng ban, đơn vị thực hiện Thông báo kết quả tiếp công dân định kỳ của UBND tỉnh; đơn đốc, tổng hợp, báo cáo theo quy định. Ban hành văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

Tổ chức thành công Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ và chính quyền với nhân dân trên địa bàn năm 2023.

2. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giải quyết đơn

2.1. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn

³ Trong đó, Lãnh đạo UBND thành phố tiếp định kỳ được 361 lượt; các phòng, ban tiếp được 45 lượt; UBND phường, xã tiếp 264 lượt; trực tiếp tiếp công dân thường xuyên của Ban Tiếp công dân thành phố được 389 lượt, cán bộ các phòng ban tiếp 92 lượt, cán bộ UBND các phường, xã tiếp 53 lượt.

Tổng số đơn quản lý **427** (gồm 55 khiếu nại; 07 tố cáo; 365 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2022 chuyển sang 18 đơn (13 đề nghị, 05 khiếu nại); phát sinh mới 409 đơn (50 khiếu nại; 76 tố cáo; 352 đề nghị). Tổng số giảm 241 đơn so với cùng kỳ (427/668); tuy nhiên đơn khiếu nại, tố cáo tăng 09 đơn so với cùng kỳ (62/53). Đã thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cơ bản theo quy định.

Qua xử lý có **379** đơn thuộc thẩm quyền (49 khiếu nại, 06 tố cáo, 324 đề nghị), giảm 281 đơn so với cùng kỳ (379/660) và **48** đơn không thuộc thẩm quyền hoặc trùng lặp, đã thực hiện hướng dẫn và lưu theo dõi (41 đề nghị; 06 khiếu nại; 01 tố cáo). Trong tổng số 379 đơn thuộc thẩm quyền⁷: có 216 đơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố (48 khiếu nại; 06 tố cáo; 162 đề nghị), 163 đơn thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã (01 khiếu nại; 162 đề nghị).

- Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 54 đơn (48 khiếu nại; 06 tố cáo)⁸.

- Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã là 01 đơn⁹.

2.2. Kết quả giải quyết đơn

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 370/379 đơn thuộc thẩm quyền (47 khiếu nại, 06 tố cáo, 317 đề nghị), đạt tỷ lệ 97,6%, tăng 0,3% (97,6/97,3) so với năm 2022, cụ thể:

- **Đơn khiếu nại:** Đã giải quyết 47/49 đơn, đạt tỷ lệ 95,9% (ban hành 23 Quyết định giải quyết đơn; 04 Quyết định đình chỉ giải quyết đơn; tạm dừng giải quyết đơn 06 vụ; ban hành Quyết định thu hồi và hủy bỏ Quyết định và Thông báo thụ lý khiếu nại 08 vụ; đối thoại 02 vụ; hoàn thiện báo cáo xếp lịch đối thoại giải quyết đơn 04 vụ). Số đơn chuyển sang kỳ sau: 02 đơn.

Phân loại kết quả giải quyết: Khiếu nại sai: 47.

- **Đơn tố cáo:** Đã giải quyết 06/06 đơn đạt tỷ lệ 100% (ban hành 06 Kết luận nội dung tố cáo). Số đơn chuyển kỳ sau: 0 đơn.

Phân loại kết quả giải quyết: Tố cáo có đúng - có sai: 03 (đơn tố cáo do Phòng Nội vụ thụ lý, trong đó 1 vụ việc trùng nội dung tố cáo đã thụ lý và ban hành Kết luận giải quyết tố cáo năm 2022); Tố cáo sai: 03.

- **Đơn đề nghị:** Đã giải quyết 317/324 đơn đạt tỷ lệ 97,84% . Phân loại kết quả giải quyết: Hòa giải thành 37 vụ; hòa giải không thành 47 vụ; ban hành văn bản trả lời, biên bản, báo cáo...233 vụ. Số đơn chuyển kỳ sau giải quyết: 07 đơn.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2.3. Việc tổ chức thực hiện các quyết định đã có hiệu lực pháp luật

⁷ Nội dung đơn được phân loại như sau: Lĩnh vực hành chính: 379. Có 333 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, gồm: 282 đề nghị, 49 khiếu nại; 02 tố cáo; 46 đơn lĩnh vực khác (42 đề nghị; 04 tố cáo).

⁸ Đã giao Thanh tra thành phố tham mưu giải quyết 50 đơn (47 khiếu nại; 03 tố cáo); Phòng Tài nguyên và Môi trường 01 đơn (khiếu nại); Phòng Nội vụ 03 đơn (tố cáo).

⁹ UBND phường Đông Kinh thụ lý 01 đơn (khiếu nại)

Đã chỉ đạo thực hiện 100% quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo. Trong đó:

- Quyết định của UBND tỉnh: 13 (có 10 Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai¹⁰; 03 Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại lần hai¹¹). Đã thực hiện: 13. Kết luận nội dung tố cáo của tỉnh: 01¹²; Đã thực hiện: 01.

- Quyết định của UBND thành phố: 42 (có 29 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu¹³; 07 Quyết định đình chỉ¹⁴; 06 Quyết định thu hồi, hủy bỏ QĐ và Thông báo thụ lý khiếu nại¹⁵); đã thực hiện: 42. Trong đó có 08 quyết định của các vụ việc từ năm 2022 trở về trước.

- Kết luận nội dung tố cáo của UBND thành phố: 06; đã thực hiện: 06¹⁶.

3. Công tác kiểm tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

UBND thành phố đã chỉ đạo Ban Tiếp công dân phối hợp với Thanh tra thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phường, xã về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn và thực hiện các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật. Kịp thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị tích cực giải quyết kịp thời các đơn thư, phản ánh của công dân. Đã kiểm tra gián tiếp qua báo cáo được 03 cuộc đối với 45 lượt đơn vị; kiểm tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn và thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 03 đơn vị¹⁷. Đã hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn, tham mưu UBND thành phố kịp thời chấn chỉnh, yêu cầu rút kinh nghiệm đối với tồn tại, hạn chế qua kiểm tra, khắc phục kịp thời.

Chủ tịch UBND Thành phố duy trì họp giao ban định kỳ vào ngày mùng 10 hàng tháng về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư đối với Thủ trưởng các phòng ban, Chủ tịch UBND các phường, xã, để kiểm tra việc thực hiện đồng thời kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác giải quyết đơn thư. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, nắm tình hình giải

¹⁰ Nguyễn Đình Giồng.; Nguyễn Đình Bắc; Nguyễn Đình Bách; Đỗ Thị Ngát; Nguyễn Thị Lý; Nông Thị Hoà; Nguyễn Tuấn Anh; Lê Anh Tú; Hoàng Thị Hoàn; Trần Duyên Bách.

¹¹ Nguyễn Đình Còi; Tô Thị Thanh; Lành Đức Đạt.

¹² Tố cáo ông Dương Công Dũng - PCT UBND thành phố.

¹³ Nguyễn Đình Còi; Phạm Thị Tuyết; Nguyễn Đình Giồng.; Nguyễn Đình Bắc - Nguyễn Đình Bách; Vi Thị Ngà; Đinh Văn Hoan; Tô Thị Thanh; Đỗ Thị Ngát; Nguyễn Thị Lý; Nguyễn Mạnh Tiến; Phùng Văn Chiêu; Vương Thị Tư; Nguyễn Tuấn Anh; Nông Thị Hòa; Hoàng Thị Hoàn; Nông Sơn Hà; Trần Duyên Bách; Lành Đức Đạt; Hứa Thành Quang; Phạm Đình Kế; Nguyễn Văn Ngọc; Lành Phương Thảo; Nguyễn Đình Hưng; Hoàng Thị Lưu - Lâm Văn Hải; Đinh Thị Nhiệm; Hoàng Thu Chang; Hoàng Đình Hồng; Trần Thị Luận; Nông Văn Sáng; .

¹⁴ Nguyễn Thị Tú Uyên; Dương Quảng Đại; Hoàng Mạnh Thơ; Nguyễn Văn Tám; Hoàng Thị Châm; Ngô Thị Độ; Vũ Mạnh Tường; .

¹⁵ Lành Thị Bích; Nguyễn Khắc Phong; Nguyễn Khắc Phong (dự án Khu ĐT Bến Bắc); Đinh Thị Yên; Viên Thanh Quân; Nguyễn Thị Hồng - Nguyễn Thị Phương Hoa; Trần Thị Lâu.

¹⁶ Tố cáo ông Dương Đức Tuy - Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ; Tố cáo ông Trần Đức Thọ - Giám đốc Trung tâm PTQĐ; Tố cáo ông Hoàng Văn Đức - Phó CVP HĐND-UBND thành phố; Tố cáo bà Hồ Thị Tố Uyên - Chánh Thanh tra thành phố và ông Hoàng Văn Đức - Phó CVP HĐND-UBND thành phố; Tố cáo ông Hoàng Văn Đức - Trưởng ban Tiếp công dân thành phố và ông Đường Lê Thi - Chuyên viên Ban TCD thành phố; Tố cáo ông Dương Trung Kiên - Chuyên viên Thanh tra thành phố.

¹⁷ UBND phường Đông Kinh; Đội Quản lý trật tự đô thị; Trung tâm Phát triển quỹ đất.

quyết đơn; những vụ việc nội dung hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý đô thị, giải phóng mặt bằng thông qua nhiều hình thức (các cuộc họp giải quyết vướng mắc. Nắm thông tin qua các báo cáo định kỳ, kiểm tra số liệu hàng tháng, hàng quý; Thông qua tiếp công dân, đối thoại giải quyết các khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của công dân,...), giải quyết triệt để nhiều nội dung vụ việc phức tạp ngay từ khi mới phát sinh, không để hình thành điểm nóng, kéo dài. Qua giải quyết khiếu nại, đã bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho một số trường hợp, điều chỉnh phương án bồi thường hỗ trợ đối với một số vụ việc theo quy định.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo và rà soát các vụ việc phức tạp kéo dài

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã kiểm tra, xác minh, giải quyết các vụ việc do UBND tỉnh, Ban Nội chính tỉnh ủy...chuyển đến giải quyết theo thẩm quyền¹⁸. Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị năm 2022 (*Báo cáo số 1054/BC-UBND ngày 05/12/2022*); Báo cáo Kết quả tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 (theo yêu cầu của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Số liệu từ 01/8/2022 đến 31/7/2023) (*Báo cáo số 673/BC-UBND ngày 26/7/2023*); Báo cáo làm rõ thông tin và hướng khắc phục vấn đề dư luận quan tâm thuộc địa bàn thành phố Lạng Sơn theo yêu cầu tại Công văn số 2458/CV/BTGTU, ngày 06/7/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*Báo cáo số 697/BC-UBND ngày 04/8/2023*); Báo cáo việc thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh (*Báo cáo số 806/BC-UBND ngày 07/9/2023*); Báo cáo Kết quả công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 phục vụ kỳ họp cuối năm HĐND tỉnh (*Báo cáo số 1010/BC-UBND ngày 03/11/2023*).

Dự thảo đề cương tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Dự án chỉnh trang, phát triển đô thị và quy hoạch khu dân cư khối 2, phường Vĩnh Trại, xin ý kiến góp ý của các sở, ngành dự án Khối 2, phường Vĩnh Trại. Ban hành Kế hoạch và tổ chức thành công Hội nghị tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn năm 2023 với 267 lượt lãnh đạo, cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn thư tại UBND phường, xã và các phòng ban đơn vị.

¹⁸ bà Đinh Thúy Lê; bà Lê Thị Hương; ông Hoàng Thế Cường; bà Nguyễn Thị Loan; kết quả kiểm tra, rút kinh nghiệm trong giải quyết khiếu nại vụ ông Đinh Văn Hoan và bà Vi Thị Ngà. Báo cáo Ban Nội chính Tỉnh ủy về xử lý, giải quyết đơn: ông Ngô Văn Hùng; bà Lê Thị Hoa - ông Đỗ Trí Mạc; ông Lưu Việt Cường; kết quả giải quyết đơn một số hộ dân xã Mai Pha (đại diện 73 hộ dân) bị ảnh hưởng dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh; kết quả rà soát công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng và giải quyết khiếu nại, kiến nghị của các bà Hoàng Thị Thanh, Dương Thị Nhị; kết quả kiểm tra, quá trình giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Mạnh Toán; Bà Nguyễn Thị Lăng, địa chỉ số 9 đường Bà Triệu, khối 9, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn; Luật sư Phạm Duy Bình (được bà Chu Thị Khoán ủy quyền), địa chỉ nhà 74A, ngõ 116 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Các bà: Nguyễn Thị Biện, Lý Thị Sâm, Tô Thị Hạnh, Trần Thị Luyện, Hoàng Thị Hiền (đại diện cho 73 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh); Ông Hoàng Văn Minh, địa chỉ thôn Pò Đứa, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; ... Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh kết quả kiểm tra, rà soát việc giải quyết đơn tố cáo ông Dương Đức Tuy - Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ.

Ban hành Kế hoạch tuyên truyền vận động đối với các công dân thường xuyên có đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp kéo dài trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 12/7/2023*); Kế hoạch phối hợp tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn phục vụ kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV; Quyết định Thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ các Kỳ họp của Quốc hội khoá XV và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo tập trung làm tốt công tác quản lý công dân, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự; chấn chỉnh, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Góp ý dự thảo Quyết định và Quy chế hoạt động của Tổ công tác số 05; góp ý vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Quy định tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy...

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Các văn bản, các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc.¹⁹ Ban hành Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 (*Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 02/3/2023*); Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 (*Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 09/2/2023*). Ban hành Kế hoạch Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 25/9/2023*); Triển khai thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; triển khai thực hiện Nghị quyết số 91/2023/QH15 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021; triển khai thực hiện Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ Nội vụ (về mẫu Hợp đồng lao động); quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp ngừa tham nhũng trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức, nhân dân. Công tác tuyên truyền PBGDPL được thực hiện thông qua các hội

¹⁹ Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (Nghị quyết TW 3 khóa 10); Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X (Kết luận 21 của Hội nghị TW 5 khóa XI); Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị (Kết luận 10 của Bộ chính trị),...; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị (Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị); các Chỉ thị, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

ngợi, lớp tập huấn, buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các Câu lạc bộ và các buổi họp thôn, khối phố để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo triển khai với nhiều hình thức, như: thông qua các hội nghị, lớp tập huấn, buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các Câu lạc bộ và các buổi họp thôn, khối phố để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn. Tuyên truyền lưu động được 470 buổi; Làm và treo 544 băng zon, pano, áp phích (tương đương 1.188 câu khẩu hiệu)...

Triển khai thực hiện Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 17/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh đánh giá năng lực cạnh tranh năm 2023; tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 21/11/2021 về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TU của Tỉnh ủy; triển khai thực hiện Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ. Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo... Báo cáo kết quả triển khai, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

Ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/01/2023 khắc phục các tồn tại, hạn chế trong việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng và biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố. Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 31/01/2023 báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế năm 2022.

Tổ chức đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 chuyển hồ sơ, tài liệu kiểm chứng đến UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh tổng hợp) đảm bảo đúng thời hạn (*Báo cáo số 367/BC-UBND ngày 08/5/2023*). Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Báo cáo Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản từ 2014-2023 (*Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 27/3/2023*). Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong việc đưa công tác phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường học, cơ sở giáo dục (*Báo cáo số 711/BC-UBND ngày 10/8/2023*); Báo cáo thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội

ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*Báo cáo số 800/BC-UBND ngày 05/9/2023*); Báo cáo Tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật Nhà nước (*Báo cáo số 908/BC-UBND ngày 02/10/2023*); Báo cáo phục vụ cuộc họp Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị

Các cơ quan, đơn vị, UBND phường, xã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình, công khai các lĩnh vực phải công khai theo quy định, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông"; các thủ tục hành chính đã được niêm yết đầy đủ.

Công khai và duy trì hoạt động thường xuyên số điện thoại đường dây nóng của Chủ tịch UBND thành phố, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Thực hiện điều chỉnh biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn năm 2022. Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với các cơ quan chuyên môn năm 2023; Quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn năm 2023. Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai Hướng dẫn số 38/HD-SNV ngày 13/02/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn về việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Triển khai văn bản hướng dẫn bổ nhiệm, xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường THCS.

Ban hành Kế hoạch thi đua, khen thưởng năm 2023; Hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng năm 2022. Thông báo về việc phân cụm thi đua, khen thưởng năm 2023; Quyết định khen thưởng đối với tập thể, cá nhân²⁰.

Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2023 của thành phố (*Thông báo số 17/TB-UBND ngày 11/01/2023*). Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP. Ban hành Kế hoạch triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

²⁰ Ban hành các Quyết định khen thưởng đối với 348 tập thể, 960 cá nhân Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" cho 197 cá nhân, 67 danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và 1.686 danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ban hành Quyết định về việc công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2022 cho 19 sáng kiến.

Rà soát, đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2023. Xin ý kiến về việc giải quyết nguyện vọng chuyển công tác, điều chỉnh biên chế và đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức.

Ban hành Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế đối với 04 phòng ban chuyên môn²¹. Góp ý vào dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra cấp huyện.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND thành phố đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ... Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ công tác, hội họp, sử dụng tài sản công, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Yêu cầu rà soát, báo cáo việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước và xây dựng kế hoạch thực hiện.

Chỉ đạo thẩm tra quyết toán năm 2022 đối với các phòng ban, phường, xã, trường học trực thuộc Thành phố đối với 79 đơn vị (trong đó: 11 phòng ban chuyên môn, 7 đơn vị sự nghiệp, 8 phường xã, 30 trường học, 15 đơn vị nhận hỗ trợ, Thành ủy và 07 Đoàn thể). Các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm.

Ban hành Công văn về việc đề xuất giao chỉ tiêu hợp đồng lao động nhân viên y tế năm học 2022 – 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn.

Thực hiện nâng lương trước thời hạn năm 2022 đối với **119** trường hợp (103 cán bộ, công chức, viên chức; 16 cán bộ, công chức cấp xã); nâng lương thường xuyên đối với **52** trường hợp (25 công chức, viên chức và 27 cán bộ, công chức cấp xã); hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với **07** trường hợp. Thực hiện tinh giản biên chế kỳ I và kỳ II năm 2023 đối với **09** trường hợp (viên chức, ngành giáo dục); Quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH đối với **03** trường hợp (02 viên chức, 01 công chức cấp xã).

Phê duyệt danh sách, mức phụ cấp (xếp lương) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân 08 phường, xã nhiệm kỳ 2023- 2028. Ban hành Quyết định thôi trả lương đối với nguyên Chủ tịch Hội Nông dân xã Hoàng Đồng hết nhiệm kỳ.

Hướng dẫn về thẩm quyền thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức Ban Quản lý chợ Giếng Vuông; thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo.

Tiếp nhận và bổ nhiệm vào ngạch đối với 04 trường hợp (01 công chức Tư pháp hộ tịch xã Quảng Lạc và 01 công chức Tư pháp hộ tịch phường Đông Kinh bổ trí tại Phòng Tư pháp; 01 viên chức Đội trật tự đô thị thành phố bổ trí

²¹ Phòng Văn hoá và Thông tin; Phòng Quản lý đô thị; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng HĐND-UBND thành phố.

tại Phòng Quản lý đô thị; 01 viên chức Trung tâm DVNN thành phố bố trí tại Phòng Kinh tế). Tiếp nhận và bố trí công tác đối với 20 viên chức giáo viên từ huyện về công tác tại các đơn vị trường học công lập.

Báo cáo số lượng, cơ cấu ngạch công chức, viên chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2023; báo cáo số lượng, chất lượng, danh sách và tiền lương cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; báo cáo số lượng ngạch công chức, viên chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên cao cấp năm 2023; báo cáo vị trí việc làm cơ cấu viên chức và tình hình thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2022 theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; báo cáo thu nhập, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2022...

2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trong thực hiện quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng. Đã ban hành văn bản yêu cầu các đơn vị thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão; theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi, những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Đã thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo quy định. Qua kiểm tra, nắm tình hình, không phát hiện vi phạm sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trên địa bàn Thành phố.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành văn bản tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính về thực hiện chủ đề năm 2023 của UBND thành phố: "*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ du lịch- Xây dựng đô thị văn minh- Phục vụ người dân và doanh nghiệp*". Ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã năm 2023 (*Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 22/02/2023*). Ban hành văn bản chấn chỉnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị; văn bản tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

UBND thành phố đã tiến hành kiểm tra được 03 cuộc với 36 lượt cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra như: vẫn còn có công chức, viên chức, người lao động chưa chấp hành nghiêm việc đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ, còn vắng mặt tại nơi làm việc không có lý do, không báo cáo thủ trưởng đơn vị; phòng làm việc tại một số cơ quan, đơn vị, sắp xếp chưa thực sự khoa học, gọn gàng; lịch công tác tuần của lãnh đạo, công chức, viên chức chưa cập nhật đầy đủ...

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức, tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng

Ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 (*Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 24/3/2023*) và Thông báo chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2023 đối với 10 trường hợp. Đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 trường hợp (02 kế toán, 03 công chức Tư pháp - Hộ tịch).

Quyết định biệt phái, tăng cường đối với 06 lượt công chức, viên chức; thôi biệt phái 01 trường hợp. Điều động, bố trí, phân công lại vị trí công tác đối với 02 kế toán trường học; giao kiêm nhiệm kế toán đối với 02 trường hợp. Điều động công tác ra khỏi biên chế thành phố 06 trường hợp và điều động công tác 02 trường hợp; giải quyết chế độ thôi việc đối với 06 viên chức giáo viên. Điều động 82 viên chức giáo viên các trường học công lập.

Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ Ban Chỉ huy quân sự xã Mai Pha 02 trường hợp. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 06 trường hợp (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non 19/5; Phó Trưởng ban Quản lý Chợ Giếng Vuông; Giám đốc Ban Quản lý dự án - Đầu tư xây dựng thành phố Lạng Sơn; Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp) và bổ nhiệm đối với 06 trường hợp (Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD; Giám đốc Trung tâm Văn hoá - Thể thao; Phó Giám đốc Ban Quản lý chợ Giếng Vuông; Phó Trưởng phòng Văn hoá - Thông tin; Trưởng phòng Tư pháp; Chánh Thanh tra).

Tham mưu trình Thường trực Thành ủy về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, bổ nhiệm lại đối với 15 trường hợp và bổ nhiệm mới 02 trường hợp viên chức quản lý tại một số đơn vị trường học công lập. Ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch viên chức quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) các đơn vị trường học công lập giai đoạn 2020-2025 (2021-2026) và 2025-2030 (2026-2031) bổ sung năm 2023. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 16 viên chức quản lý tại các đơn vị trường học công lập.

Ban hành Nghị quyết về việc miễn nhiệm Ủy viên UBND thành phố Lạng Sơn khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Nghị quyết về việc giới thiệu nhân sự bầu bổ sung Ủy viên UBND thành phố Lạng Sơn khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Nghị quyết về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND thành phố Lạng Sơn khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND TP đối với 02 trường hợp; Miễn nhiệm, bầu kiện toàn Chủ tịch HĐND thành phố khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026.

2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

Triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập; yêu cầu các cơ quan đơn vị kiểm tra, rà soát, lập danh sách những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn thành phố. Đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2022 đúng đối tượng, đúng thời hạn, hướng dẫn thực hiện kê khai, công khai bản kê khai. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2022 là 238 người (*Trong đó, số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là: 07 người; số người kê khai tài sản thu nhập bổ sung là: 19 người; số người kê*

khai tài sản, thu nhập hàng năm là: 212 người); đã kê khai 238 người.

Đã tổng hợp, bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập (Thanh tra tỉnh; Ủy ban Kiểm tra tỉnh và thành phố). Báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 đảm bảo quy định. Thực hiện xác minh tài sản thu nhập đối tượng thuộc diện Ban thường vụ thành ủy quản lý với 13 người, qua kiểm tra xác minh đã chấn chỉnh, nhắc nhở, yêu cầu rút kinh nghiệm do có thiếu sót trong việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; không có trường hợp nào bị xử lý do kê khai tài sản không trung thực.

Ban hành Kế hoạch và tổ chức hội nghị tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn cho người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; thực hiện công tác xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (*Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 19/7/2023*). Tổ chức thành công Hội nghị phổ biến, quán triệt văn bản của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tiêu cực và kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 với 350 người tham dự.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng và xử lý vi phạm đối với hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong kỳ, chưa phát hiện và xử lý trường hợp nào vi phạm theo Nghị định.

Kiểm điểm các tập thể, cá nhân vi phạm, tổ chức họp kiểm điểm, kiến nghị xem xét đề nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan vụ việc ông Lưu Viết Cương; vụ việc giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Mạnh Toán. Thực hiện kiểm điểm, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm trong tham mưu thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính

Ban hành và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính thành phố Lạng Sơn; Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố. Thực hiện phần mềm một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt hệ thống phòng họp thông tin trực tuyến từ thành phố đến 8/8 phường, xã (kết nối từ phường xã đến Thành phố, Tỉnh, Trung ương). Quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố đáp ứng yêu cầu theo quy định. Ban hành mới thay thế Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Lạng Sơn năm 2023 (*Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 30/6/2023*); Kế hoạch Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và chỉ số Cải

cách hành chính (PARINDEX) tỉnh Lạng Sơn năm 2023 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 28/6/2023*); Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố (DDCI) và chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2023 và các năm tiếp theo trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 13/6/2023*).

Hiện nay, số thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận Một cửa của Thành phố là 235/263 TTHC; số thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông là 14/263 TTHC; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 221/263; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến 190/263 (mức độ 3 là 41; mức độ 4 là 149). Trong kỳ đã tiếp nhận 6.472 hồ sơ²²; trả kết quả trước hạn 2.227 hồ sơ, đúng hạn 5.185 hồ sơ; 12 hồ sơ giải quyết chậm hạn; Đang xem xét 48 hồ sơ (đang trong thời hạn xem xét giải quyết).

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.

UBND thành phố, các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đào tạo nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác các trang thiết bị cho đội ngũ cán bộ, công chức. Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT - Ioffice, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử từ thành phố đến các phường, xã. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND thành phố Lạng Sơn (5/8 phường xã, 11/11 phòng chuyên môn của thành phố áp dụng thực hiện). Nâng cấp Trang thông tin điện tử thành phố đảm bảo duy trì hoạt động, các tin, bài, văn bản hướng dẫn chỉ đạo các lĩnh vực công tác của thành phố được đăng tải kịp thời.

Đến nay, 100% các đơn vị trên địa bàn thực hiện trả lương qua tài khoản. Nhìn chung, việc thực hiện chi trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương ngân sách nhà nước đã được thực hiện theo đúng quy định. Các hoạt động chi đều dựa trên chứng từ hóa đơn hợp pháp và hạn chế tối đa việc chi tiền mặt từ nguồn ngân sách. Ban hành Kế hoạch thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội và người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (*Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 09/8/2023*).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động kiểm tra nội bộ; công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo... không phát hiện vụ việc tham nhũng.

3.2. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý

²² (124 hồ sơ chuyển từ năm 2022 sang; 1.288 hồ sơ nhận trực tiếp, 5.060 hồ sơ trực tuyến)

Đã khởi tố 01 vụ án hình sự đối với vụ án vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra năm 2019 tại UBND xã Quảng Lạc (*sai phạm trong quy trình đầu tư dự án Nuôi lợn tập trung*).

Có 01 cán bộ địa chính xã Mai Pha bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thi hành Lệnh bắt tạm giam về hành vi "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ. Hiện vụ việc đang được điều tra, chưa có kết luận.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Chỉ đạo, triển khai thực hiện 03 cuộc/03 đơn vị thanh tra kinh tế - xã hội.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra không phát hiện hành vi tham nhũng và không tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến nội dung tham nhũng. Các kết luận thanh tra có nội dung liên quan đến thiếu sót, hạn chế về quản lý sử dụng ngân sách đã được chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

5. Phát huy vai trò của các cơ quan, tổ chức khác về PCTN

HĐND Thành phố đã tích cực thực hiện vai trò giám sát; phản ánh, kiến nghị những ý kiến góp ý, những bức xúc của nhân dân. Tại kỳ họp đã thẩm tra Báo cáo công tác của UBND và thảo luận các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

UBMTTQ thành phố, các tổ chức chính trị- xã hội, xã hội- nghề nghiệp xây dựng quy chế phối hợp giám sát hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ động giám sát, phản biện việc sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách, các quỹ từ thiện, nhân đạo...

Chỉ đạo Thanh tra thành phố thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Công an - Viện kiểm sát - Hạt Kiểm lâm - Chi cục Thuế - Đội Quản lý thị trường số 1 thành phố Lạng Sơn trong việc tiếp nhận, phân loại giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong cung cấp thông tin; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác PCTN; đề cao các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; xử lý nghiêm minh những cán bộ có hành vi tiêu cực. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; cải cách hành chính. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý tham nhũng. Từng bước nâng cao nhận thức vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Ưu điểm

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Thành ủy, HĐND, UBND thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Kịp thời chỉ đạo các phòng, ban và UBND các các phường, xã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thường xuyên nắm tình

hành, đối thoại với công dân, gắn việc tiếp công dân với giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tỷ lệ giải quyết đơn chung trên địa bàn thành phố vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố đề ra. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giải thích pháp luật; qua tuyên truyền, giải thích pháp luật, có 04/47 công dân rút đơn khiếu nại. Thực hiện nghiêm túc Quy chế Bí thư Thành ủy tiếp công dân, đối thoại và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, được ban hành theo Quyết định số 727-QĐ/TU ngày 09/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy, kịp thời phối hợp đề xuất vụ việc và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc, phục vụ tiếp công dân của Bí thư Thành ủy; Bí thư tỉnh ủy Tỉnh ủy. Công tác hoà giải, đối thoại trực tiếp với công dân trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chú trọng.

Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng đã được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; các cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được triển khai kịp thời, đúng quy định. UBND thành phố đã tích cực triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã; thường xuyên tuyên truyền phổ biến các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của nhân dân.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác PCTN, tiêu cực từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, từ đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực, lãng phí.

2. Hạn chế

Một số cơ quan tham mưu giải quyết đơn còn chưa kịp thời; giải quyết đơn khiếu nại còn có vụ việc chậm hạn; việc tham mưu xử lý đơn khiếu nại của Ban Tiếp công dân thành phố có vụ việc còn chưa chính xác, hết thời hiệu, phải thu hồi Quyết định và thông báo thụ lý; một số vụ việc do Ban Nội chính tỉnh ủy chuyển về chậm được giải quyết...

Công tác tự kiểm tra, phát hiện hành vi tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế, không có vụ việc tham nhũng, lãng phí phát hiện qua kiểm tra nội bộ; việc xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa sát, chưa phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của cơ quan, đơn vị; một số đơn vị xây dựng kế hoạch còn chung chung, chưa cụ thể, còn hình thức.

Vai trò, trách nhiệm, nhận thức của người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị về công tác thanh tra, PCTN, tiêu cực, lãng phí chưa được quan tâm

đúng mức. Việc tổ chức thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực còn hạn chế; công tác phối, kết hợp giữa các cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của Thành phố có lúc còn chưa chặt chẽ, việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo ở nhiều đơn vị còn chưa đầy đủ, kịp thời, nội dung báo cáo còn sơ sài làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, chỉ đạo điều hành của UBND thành phố.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

Kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng (*chiếm tỷ lệ 88,52% trên tổng số đơn thư thuộc thẩm quyền*); trong khi đó việc triển khai thực hiện dự án có thu hồi đất còn kéo dài, cơ chế chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có thay đổi, làm phát sinh so sánh trong việc thực hiện cơ chế, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, thường xuyên đến các kỳ tiếp công dân của tỉnh và thành phố để phản ánh nhiều lần cùng một nội dung đã được giải quyết. Nhiều vụ việc người khiếu nại không chấp hành kết quả giải quyết đúng pháp luật, vẫn yêu cầu giải quyết lại và có những phản ứng tiêu cực, lôi kéo đám đông, gây rối trật tự, khiếu nại kéo dài và vượt cấp.

Công tác phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải tập trung cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp, cải cách tiền lương, ổn định giá cả thị trường, đảm bảo đời sống của đội ngũ cán bộ, công chức. Trong khi một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách chưa phù hợp, chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Khối lượng công việc nhiều, nhất là công tác quản lý đất đai; bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đòi hỏi gấp về tiến độ, thời hạn nên còn có việc xử lý chưa chính xác, chưa kịp thời. Công tác phối hợp giải quyết đơn giữa các phòng chuyên môn đôi khi chưa kịp thời.

Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác thanh tra, kiểm tra số lượng mỏng chưa đáp ứng được so với khối lượng công việc ngày càng nhiều; nhân sự có biến động. Trong khi cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn phát sinh ngoài dự kiến, các yêu cầu đều gấp về thời gian nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn giải quyết công việc chuyên môn và công tác quản lý nhà nước.

Một số Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến các giải pháp phòng chống tham nhũng, công tác giải quyết đơn và thực hiện các Quyết định, Kết luận đã có hiệu lực, phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần..

Phần II**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024****I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN**

1. Thực hiện việc tiếp công dân đầy đủ, tiếp thu và chỉ đạo giải quyết nhanh chóng, kịp thời các kiến nghị, phản ánh của nhân dân tại các kỳ tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân định kỳ hàng tháng, tiếp đột xuất và thường xuyên; đối thoại giải quyết đơn và các kỳ đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân. Tập trung giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đơn do Ban Nội chính, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan khác chuyển đến.

2. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, tài chính ngân sách, chế độ chính sách. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chú trọng công khai minh bạch, dân chủ, công bằng, đảm bảo giải quyết đầy đủ quyền lợi hợp pháp chính đáng của công dân; tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích chế độ, chính sách pháp luật cho công dân.

3. Phân loại, xử lý 100% đơn tiếp nhận đúng thời hạn, đúng thẩm quyền. Tập trung giải quyết kịp thời các đơn đề nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phấn đấu đạt tỷ lệ 96% trở lên. Kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài không để hình thành phát sinh điểm nóng, đoàn đông người về khiếu nại. Chỉ đạo làm tốt công tác rà soát, dự báo và có phương án xử lý, giải quyết theo thẩm quyền đối với các vụ việc có khả năng hình thành kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp. Tăng cường công tác kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh, UBND thành phố về giải quyết các vụ việc kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục đổi mới phương pháp công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện tiếp công dân định kỳ, đột xuất và đối thoại với công dân; làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong thực hiện công tác này.

5. Duy trì và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải tranh chấp đất đai; kịp thời giải quyết tranh chấp, khiếu nại ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở.

II. CÔNG TÁC THANH TRA, PCTN VÀ THTK, CLP

1. Triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2024 theo quy định. Chỉ đạo các Đoàn Thanh tra thực hiện các cuộc thanh tra đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu theo kế hoạch. Tăng cường chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc

thực hiện kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra. Tăng cường thanh tra trách nhiệm việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, kế hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố. Tập trung thanh tra vào các lĩnh vực quan trọng dễ phát sinh vi phạm, dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp đảm bảo việc kiểm tra đúng định hướng, kế hoạch đã được phê duyệt, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị về công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan đơn vị; xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tập trung chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

4. Rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Quan tâm chất lượng các cuộc họp tư vấn, đối thoại với công dân, tăng cường sự chỉ đạo để giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị qua công tác tiếp công dân và xử lý đơn. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện pháp luật về nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Bố trí đủ nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra; tăng cường xử lý sau thanh tra. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND;
- VP Thành ủy;
- UBKT Thành ủy;
- VP HĐND-UBND TP;
- Thanh tra TP; Phòng TC-KH; P. Nội vụ TP;
- Trang TTĐT TP;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh